TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 23/2022/QĐST-DS	*M, ngày 27 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/4/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 86/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Tạ Minh H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 260 khu phố 5, phường 10, TP.M, T.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 48/2 ấp A, xã M, huyện T, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Quốc T, sinh năm 1989.

Chị Đặng Thị Tố Uyên, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Số 40/2 đường H, phường 10, thành phố M, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Huỳnh Quốc T và chị Đặng Thị Tố Q có nghĩa vụ trả cho anh Tạ Minh H số tiền 1.000.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 15/10/2020 đến ngày 15/02/2022 là 132.800.000 đồng, tổng cộng số tiền pH trả là 1.132.800.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Tạ Minh H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Huỳnh Quốc T và chị Đặng Thị Tố Q không trả số tiền nêu trên, anh T, chị Q còn pH trả thêm tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Huỳnh Quốc T và chị Đặng Thị Tố Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 22.992.000 đồng. Hoàn lại cho anh Tạ Minh H 22.900.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004997 ngày 30/3/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố M, tỉnh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND Thành phố M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Song Bình